

Số: 02/2023/QĐST - KDTM

Tiền Hải, ngày 16 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Văn Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Mã Siêu**

Bà **Đặng Thị Hòa**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2023/TLST-KDTM ngày 10 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q D (NCB)

Địa chỉ: Số 28 C – D, Bà Tr, phường H B, quận H K, thành phố H N.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Bùi Thị Thanh H** - Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền : Bà **Nguyễn Thị Phương Th** – Trưởng phòng tố tụng miền Bắc – Trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Đại diện ủy quyền theo vụ việc : Bà **Trần Lê Phương U** - Chuyên viên xử lý nợ – Trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Bị đơn: Anh **Bùi Văn V** - sinh năm 1968

Chị **Vũ Thị Hồng G** - sinh năm 1974

Địa chỉ: thôn T L, xã N Th, huyện T H, tỉnh Th B.

Đại diện theo ủy quyền của chị Gấm: Anh **Lê Văn Đ** - sinh năm 1969

Địa chỉ: thôn Đ L, xã N Tr, huyện T H, tỉnh Th B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Anh Bùi Văn V và chị Vũ Thị Hồng G phải trả cho Ngân hàng TMCP Q D, tổng số tiền 147.973.454 (một trăm bốn mươi bảy triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi tư) đồng, trong đó: Dư nợ gốc 117.000.000đ + nợ lãi trên dư nợ gốc 30.973.454đ theo hợp đồng tín dụng trung hạn số: 054/2009/HĐTDTH-105143 ngày 17/6/2009 giữa Ngân hàng TMCP Nam Việt – Chi nhánh Thái Bình (nay là Ngân hàng TMCP Q D – Chi nhánh Thái Bình) làm ba kỳ:

- Kỳ thứ nhất ngày 25/5/2023 trả 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.
- Kỳ thứ hai ngày 25/8/2023 trả 50.000.000đ (năm mươi triệu) đồng.
- Kỳ thứ ba ngày 25/11/2023 trả 47.973.454 (bốn mươi bảy triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi tư) đồng.

2.2 Trường hợp anh Bùi Văn V và chị Vũ Thị H G không thực hiện, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo một trong các kỳ trả nợ đã thỏa thuận nêu trên, Ngân hàng TMCP Quốc Dân có quyền:

2.2.1 Buộc anh Bùi Văn V và chị Vũ Thị Hồng G sẽ phải trả toàn bộ nợ gốc, lãi trong hạn và các khoản lãi khác theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng trung hạn số: 054/2009/HĐTDTH - 105143 ngày 17/6/2009 kể từ ngày 18/6/2012 cho đến khi thực tế thanh toán xong khoản nợ.

2.2.2 Đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành án tiền hành kê biên, bán tài sản bảo đảm gồm: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa 202, tờ bản đồ số 01, địa chỉ: thôn Tiến Lợi, xã Nam Thanh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, diện tích 695m², trong đó đất ở 400m², đất vườn tạp 295m². Đã được cấp Giấy GCNQSDĐ số H912084 do UBND huyện Tiền Hải ngày 17/7/1996 để thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ việc bán tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Bùi Văn V và chị Vũ Thị Hồng G vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc Dân đến khi tất toán khoản vay.

Anh Bùi Văn V và chị Vũ Thị Hồng G phải chịu mọi chi phí tố tụng khác phát sinh trong suốt quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

2.3 Anh Bùi Văn V và chị Vũ Thị Hồng G phải chịu 7.398.600đ (bảy triệu ba trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm đồng) án phí.

Ngân hàng TMCP Q D phải chịu 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn) đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Anh Bùi Văn V và chị Vũ Thị Hồng G phải trả cho Ngân hàng TMCP Q D 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn) đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. (Đã thanh toán xong tại phiên tòa).

2.4 Trả lại Ngân hàng TMCP Q D 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai tạm ứng số 0002260 ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS huyện Tiền Hải;
- THADS huyện Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Lợi